

GIÁ BÁN

HỒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm \$500.	150
Sáu tháng 250	75
Ba tháng 125	37

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN. — Ai đang quảng cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Người ta ai cũng muốn đến lãnh như mình vậy.
(Tả truyện)

PHẢI CHĂNG LÀ LÒNG NGƯỜI NAM KHÓ HIỂU?

(Nên xét chỗ tâm lý chung)

Các dân-tộc ở trên toàn cầu, nói giống có khác, đất nước có khác, phong tục, học thuyết, lễ giáo và chính-thể có khác, mà trên con đường sống có một cái tâm lý chung, ai cũng như vậy. Là ai cũng muốn sống mà không muốn chết, ai cũng muốn sướng mà không muốn khổ, ai cũng muốn giàu mà không muốn nghèo; nói tóm lại là trên con đường sống, ai cũng xu về đường phúc mà tránh đường họa. Người Việt-Nam cũng là người, cũng đồng cái tâm lý chung ấy.

Bởi vậy, bất kỳ việc gì hay trường hợp nào, cứ đem lòng « thử » (suy lòng người như lòng mình) mà suy xét, tự nhiên thấy rõ chỗ tâm lý chung kia mà biết chịu xu hướng của nó, và ngăn nắp được hết. Trái lại, nếu bằng theo con mắt thiên tư hay là ích kỷ mà xem xét thì không thấy được chỗ tâm lý chung ấy mà chỉ thấy cái trạng thái biến đổi rồi rít vô cùng, không biết đâu mà lường cả.

Lâu nay thường nghe phần đông nhà chánh trị — cả người Nam và người Pháp — nói: Tâm-lý người Nam khó hiểu quá!

Cái lý do họ dùng mà phát biểu ra câu ấy, đại loại như: nói lối văn học và khoa cử ngày trước là bủ lủi thì đời ra phép học pháp thì mới, mà về phép mới này, cũng không bao lâu đã thấy lời công kích; nói nhân vật và chế độ cũ là không hợp thời, thì thay sang người mới chế độ mới, mà cái mới đó trở lại phần đông cũng bị chỉ trích đến nỗi đến kia v. v... thật không bằng đâu mà hiểu được ý hướng...

Bằng theo biểu hiện thì cái trạng thái phân vân và lời phê bình lộn xộn kia, cho là khó hiểu cũng phải, song xét đến thực tế thì chẳng có gì khác hơn là về tâm lý chung nói trên. Xin chỉ rõ vài chứng thực:

- a) Quan phủ hay huyện kin tham nhũng, nhiều dân, nên nhiều người kêu ca. Kêu ca là tỏ ra làm lòng ghét quan tham này mà trông được quan liêm khác. Quan mới đổi đến, ai lại không có lòng hoan nghinh? Để dấu vì quan thứ hai này, chưa bao lâu mà trở ngọn bọc lột, lại xấp mấy quan trước, thì bảo sao mà dân khỏi than phiền?
- b) Lối học khoa cử đời Hán học trước, chuộng hư văn mà

không có thực dụng, không thích với thời đại này, phần đông bọn đi học chỉ chăm vào mục đích vinh thân phì gia, nên nhiều người sinh chán. Bỏ lối học cũ, thay phép học mới, ai lại không vui lòng? Sao có ngờ lối học mới này không phải như cách học Âu-Mỹ mà phần đông hăm mộ lâu nay lại diễn ra làm nỗi khổ khăn, hạn chế nhiều đến, mà kết cục cũng không ngoài cái nghề « kiến gạo », thì bảo sao nhiều người không chán?

c) Nhân vật cụ, chế độ cụ, theo lối chuyên chế, để nên dư luận, trái với dân nguyện, nên nhân dân tỏ lòng bất mãn mà nhiệt tâm về đường cải cách. Nếu công cuộc cải cách mà một mực theo con đường chuyên chế, hợp với công lý nhân đạo như triệu lưu chung trên thế giới, thì ai diễn cương gì mà chẳng tán đồng? Trái lại chỉ tỏ vẻ bề ngoài, mà cái lối lừa dối che trên, làm quyền cậy thế, cũng cứ diễn ra như trước, thì trách nào phần đông không ngán lòng?

Tóm lại một câu là người Nam cũng đồng tâm-lý chung với các dân tộc khác, không có cái gì kỳ nhiệm đáng gọi là khó hiểu cả. Cái khó hiểu là lại người mang kinh mà nên trước cái đối tượng kia, trở ra sắc xanh, sắc đỏ mà nhận lầm đấy thôi.

Muốn cho cuộc trị an xứ này được vững bền, muốn cho trên dưới Pháp Nam hợp tác có hiệu quả, ai là nhà chánh trị nên xét thấu chỗ tâm lý chung của người Nam, may ra tiền đồ sắp đặt sau này được thích hợp chăng?

KHO CHUYỆN

Ông chủ Bưu điện Hố-môn (Hà Nội) vừa rồi là lý hết tiền bát gạo, mất không những lấy học hỏi mà thôi ông còn bóc lột người ta mà họ oán hận. Ông học ông lấy chưa biết đích là học như thế nào.

Trong tuần lễ vừa rồi tại mấy thành phố trong tỉnh Hà-Nội (Hà-Nội) thấy có truyền đơn. 12 người tình nguyện có liên can vào việc này bị bắt giữ và đưa ra tòa án.

Hôm 11 Aout quan Toàn-quyền Pasquier đã ký nghị định đặt một cơ mật thám chính trị tại Kompong Cham (Cao-mên).

Vừa rồi tại Kompong Cham có hai người dân bị đánh đập, bị nhốt vào ngục, rồi bị bắt đưa ra tòa án.

Ngày 11 Aout tại Hà-Nội, một người dân bị đánh đập, bị nhốt vào ngục, rồi bị bắt đưa ra tòa án.

Ngày 11 Aout tại Hà-Nội, một người dân bị đánh đập, bị nhốt vào ngục, rồi bị bắt đưa ra tòa án.

CHUYỆN ĐỜI

Những ác quả sinh ra bởi một điều lầm

(mình trở nhìn mình là ai?)
Thường thường trên đời, có lắm trường hợp, đưa đến chỉ làm một tí mà kéo dài mãi mãi ra vô số là điều rất rồi. Mà nhân đây làm đó, nhiều kẻ trở lại mình tự mình mình, tự ghét bỏ mình, mới đáng sợ chứ làm sao! Một chuyện người nghèo tàn dưới này là được cái « ca » nói trên.

Người lái buôn họ đi ra ngoài mua hàng. Lái đi, người vợ có ý muốn đi mua cho mình một cái lược; đưa đi là đến một cái cửa hàng 71 đi, trông ngắm nửa buổi, người vợ chỉ thấy cái mà bảo chồng mua cho mình cái như thế.

Người chồng đi mua. Đến cửa hàng hàng trong cửa, nhớ lời vợ dặn, trông lên một cái gương thì thấy cái « anh » to bên mua một cái gương soi hình tròn đồng một mặt trắng.

Lúc đó, người vợ hỏi:
— Mình có mua cho cái tôi đến bữa trước không?
— Có chứ! Anh ta đưa cái gương ra, người vợ cầm lên xem, không thấy cái lược, lại thấy một người đàn bà nào hiện ra trước mặt mình, người đàn bà kia thì không nghĩ đến người chồng: Cái người ta đến thì không mua, mà mua con đi kia về làm gì!

Hai vợ chồng đương vậy, bà mẹ ở nhà trông thấy ra hỏi:
— Chồng gì mà rầu rầu thế?
— Thưa mẹ, người đàn ông, nhà tôi nó « bán » rồi!
— Bán cái gì?
— Bà mẹ cầm cái gương xem, lại thấy một người đàn bà, trông như một người đàn bà, người đàn bà kia thì không nghĩ đến người chồng: Cái người ta đến thì không mua, mà mua con đi kia về làm gì!

ĂN-ĐỒ

ÔNG GANDHI HÂM RANG NẾU BỊ BỎ TỪ NỬA THÌ SẼ NHỊN AN ĐẾN CHẾT

Bombay, 25 Aout. — Ông Gandhi bày tỏ kết hoạch của mình, và tuyên bố rằng sẽ xem xét với nước Anh việc giải quyết các vấn đề chính trị bằng cách hòa bình. Trong một bức thư gửi cho Phó Vương để yêu cầu yết kiến, ông Gandhi nói trước cho chánh phủ rõ rằng nếu như bị bắt bỏ tù nữa và nếu như người ta không chịu cho ông bình yên trong tù, ông sẽ nhịn ăn đến chết.

Bombay 26 Aout. — Ông Gandhi vừa được tha khỏi khám, nay lại bắt đầu hoạt động nữa. Ông công bố hết các các giấy mà ông đã trao đổi với chánh phủ trước khi tuyệt thực.

Theo ý ông thì giấy mà ký rất quan trọng, có thể làm cho ông dễ dàng động sau này.

PHONG TRAO CÁCH MỆNH Ở PHÍA NAM

Sir Mohamed Moman Sahib Bahadur thính câu Hội đồng nghị pháp Madras bỏ thăm chuẩn một số tiền 17.000 rúp cho thêm vào ngân sách xã hội liên phóng. Hội đồng nghị pháp Madras bỏ thăm chuẩn một số tiền 17.000 rúp cho thêm vào ngân sách xã hội liên phóng. Hội đồng nghị pháp Madras bỏ thăm chuẩn một số tiền 17.000 rúp cho thêm vào ngân sách xã hội liên phóng.

HỘI ĐỒNG DƯƠNG TƯƠNG TẾ Ở MARSEILLE

Hội này của người Việt - nam ta sang làm ăn ở Pháp lập địa bàn, cốt để bình vực quyền lợi và giúp đỡ nhau trong lúc ngặt nghèo, mấy lần hội nghị đã làm được nhiều việc kết quả mỹ mãn. Vậy anh em ai là người có nhiệt tâm tương trợ, nên giúp anh em bên kia, và đương tình thần hay vật chất, ấy cũng là việc nghĩa vậy.

TRẢ LỜI

Ông HOÀNG-BẠCH-HÀNH là ông Yên-Ngô, Bắc-Ninh. Bản báo có tiếp được thư ông, song không thể nhận lời ông được.

Ông Phan-thành-Khuyến (Quinhơn)

Được thư ông có ý than phiền về người Nam-tây ra ở Trung-tây không được quyền lợi như người khác (như không được bảo hộ v. v.) Vậy để này ông có muốn bày tỏ, thì viết thư cho anh em, lấy ý nguyện chung của người Nam ở Trung-tây mà đưa lên chánh phủ, mới có ích. Còn việc anh em một bài báo như thế, không ăn thua gì, nên bản báo miễn đáp.

CHUYỆN NGƯỜI LƯƠNG DÂN

Cụ Phan-chân-Trinh không chỉ là một nhà chính trị, nhà văn, nhà thi nhân, mà lại là một tay viết tiểu thuyết cực giỏi. Xin dịch « CHUYỆN NGƯỜI LƯƠNG DÂN » dưới đây (chuyện này viết năm 1904, lúc cụ còn ở Kinh, phần đông ai phụ lúc ấy truyện này):

« Người ta đồn nhau rằng ở tỉnh X phủ X, làng X, có một người, tên là Diên-xà-Ong (M. X. O.). Trước ông vào nhà con trai một nhà giàu, ông đi chơi, trên cây, chỉ thấy vàng to tướng và bóng bóng: « Ờ! Ờ! Ờ! Ờ! (sắc từ lương dân). » Thấy người lại, ai cũng trầm trồ khen ngợi. Có một người khách nghe tiếng, đến, lời xin ra mắt. Đến, thấy một ông già ra đón. Vào, thấy trong nhà bàn ghế, khay hộp đều là đồ xưa, trên tường treo mấy tấm tranh vẽ rất đẹp. Hồi ông chủ đến thì tỏ ra ông già ra đón mình chính là người chủ đó. Ngồi yên, sau mấy câu chào hỏi rồi cùng nói chuyện, xem ra người chủ ăn nói là khá, nhưng lại nói không ra câu.

Khách hỏi:
— Ông thảo này làm nghề gì?
— Tôi, thảo nhỏ học chữ nho, nhưng học có 10 năm mà không hiểu nghĩa được một chữ gì (thật chứ mà không hiểu nghĩa như lão này, thiên gì li. Cha mẹ nghèo, bắt đi cấy. Thành lại ra phong lưu, không muốn chơi với bọn tay làm chân bùn lầy, nên bỏ nghề nông làm sang nghề thương. Có bao nhiêu vốn làm gì là vậy. Sau cũng tưởng nghề thợ dệt, rồi học nghề thợ mộc. Nhưng nó cũng rồi làm sao! Bỏ dệt cây gỗ nào thì bị cây gỗ ấy, cứ bị bác thợ cả mắng chửi mãi. Vì thế nên nay vẫn không có nghề gì.

— Cha mẹ ông thế nào?
— Trước ở đây, nhưng bị nhà quyền hào giần kia bức hiếp nên dời đi nơi khác.

— Con anh em?
— Anh em vẫn đông, song vì đời người đi một nơi, kẻ đi một nơi.

— Vậy thì làm bằng thế nào?
— Treo trước ngõ đó, vì sao mà có?

— Năm trên xứ này có cái nạn mất mùa, đói, giặc cướp lung tung. Dân đói làng xóm đẩy đưa theo bọn đi dạt dạt cướp của người. Tôi vẫn không bằng lòng đi theo, nhưng bị chẳng hiệp bất đi, bắt đi đi cũng đi chung trong bọn ấy, nhưng không lấy tiền của ai hết. Sau việc yên, có người đem câu chuyện ấy lên triều đình, nên may được ban cái ấn « Lương dân » đấy.

Nghe rõ đầu đuôi câu chuyện, người khách có ý vừa khinh bỉ vừa tức giận, bèn nói lớn như giọng gai gáy:

— Ông, trong nghề ở dân, không được một nghề gì, trong gia đình cũng là người thừa. Không có gì được việc gì, mà lại được tiếng đời khen, ăn vận ban. Vậy sao không xuất gia tu ra giúp cho dân nghèo, khiến bọn vô lại trong làng xóm có nghề làm ăn, để trừ diệt cái nguồn trộm cướp kia, như thế không những là cái công việc đời giá bỏ cái hư của đời, mà cũng là khiến cho người làng khỏi có tội nhơ hàng này có?

Ông chủ nghe nghĩ hồi lâu, rồi trả lời một cách chậm rãi rằng:

— Nhà tôi con đông, đương cũng bà bầu là cho chúng nó có mỗi đứa một ít tư bản cho khỏi khổ mà tìm

chưa ra cách. Tôi có phải người ngu dại, không tính đến việc con cái sau này đâu.

Khách dở giận, bước ra cửa đi thẳng một nước. Lão lương dân kia, sau cũng không ai nhắc đến chuyện lão nữa.

Bài này bản ý tác giả vẽ ra một cái truyện đại mà xã hội hiện tại, nhân vật hiện tại. « Ông Diên-xà-Ong » là một người « lương dân » (sắc từ lương dân). Ông Diên-xà-Ong là một người « lương dân » (sắc từ lương dân). Ông Diên-xà-Ong là một người « lương dân » (sắc từ lương dân).

VIỆC TRONG NƯỚC

THƯA-THIỆN

Công lợi hay tư lợi? Tiếng Dân số 616 có đăng bài thấy lợi ở Trại, trong có đến thất thiệt!

1) Nói đến đáp thấp, nước trên ra biển, ruộng các làng trên cao phải bị khô. Vậy thì sao? 5 mươi năm nay, không có làng nào được.

2) Nói đến đáp thấp, là làng Bàng Môn đối diện với nước biển. Làng Bàng Môn vì ruộng đất nhiều, phải cho người nhiều hơn các làng khác, phải chịu lấy trách nhiệm đắp đập, cho ruộng phải cho đắp đập để chắn nước. Nhưng như vậy thì phải cho đắp đập, mà B. B. năm nay không có làng nào đắp đập một đồng nào, làng Bàng Môn cũng đành làm thinh, thân tiền điền chủ (Bàng Môn) thôi, và phải phụ thêm cho làng mới làm xong công việc được. Nay nói làng Bàng Môn đối diện với nước biển, phải cho đắp đập, mà B. B. năm nay không có làng nào đắp đập một đồng nào, làng Bàng Môn cũng đành làm thinh, thân tiền điền chủ (Bàng Môn) thôi, và phải phụ thêm cho làng mới làm xong công việc được.

3) Nói đến đáp thấp (Thị trấn) phải mở rộng một cái cống. Nguyên chủ kỳ vì nước lụt lội đi ra ruộng làng Suối, đem bồi ra ở đó làm Hà Trung một khoảng ruộng, làng là thế trung không hề lấy tiền ruộng, nên năm trước xưa công lý trường cầu làng (Phù môn, Nam phủ họ, Phúc Mỹ, Nam phủ cầu, An hà, Xuân tại) và ông hội viên Tôn thất Thông xin mở cho kỳ một cái cống, mà thân hào và điền chủ của làng lại kiện ông hội viên trường kia vụ đắp đập lại. Quan lý, là quan xã và quan phủ đã đòi phen đến khám xét, hỏi cho kỳ này mà cũng ra thì chỉ lợi riêng cho làng La Khê và họ họ ta, mà họ chúng cho dân chúng cả xã xã phải chịu, nên nhà nước trích cho một số tiền để đắp đập, và sau bắt công ta làm đập kỷ lại.

Đấy, nói đến đắp đập thấp các làng trên cao phải bị khô, và thu tiền nước nhiều là không thiệt, còn xin mở đường cống là thu thiệt hại cho dân xã xã, nên dân, quan trên nên tu v. v. v. nên làm mà làm lấy dân.

B. M. HỒN

Phù thu!

Hiện ở tỉnh Nghệ-An, nhà nước đã đặt điền thổ, có ở địa phương, rồi họ nhiều thực địa phải nộp (xem qua trong v. v. v.)



HÒA - GIẢI - THỦY
của **VĨNH-BUNG-TUỜNG**
Mỗi lọ **0\$20**

Vi thấy người Nam ta sang Lào làm ăn càng ngày càng đông dần, nhà trường nhà nước không đủ chỗ cho học trò học, Hội Việt-Nam Ai-Bưu Tháihek đã xin được phép chính phủ mở trường tư, nhận dạy các học trò mà bỏ mẹ không đóng thuế ở xứ Lào, hoặc quá tuổi hoặc kém tuổi không vào trường nhà nước được. Trường mở lại nhà Hội quán rất rộng rãi mát mẻ, bàn ghế theo kiểu nhà nước, thầy giáo chọn nhà mô phạm đứng đầu có bằng Thành-chung, học phí tình rất phải chăng để con nhà nghèo cũng có thể theo học được. Con các Hội viên lại chỉ chịu phần nửa học phí theo chương trình nhà nước, các kỳ thi học trò đều được dự thi với học trò trường nhà nước. Nền số thu nhập được dự đại thi hội lấy tiền sỹ để làm việc nghĩa: như mua đồ phát phẩm thưởng cho học trò, cấp giấy bồi cho học trò nghèo khó, cấp học bổng văn vần. Ai có con em nên cho lại học vào được chỗ cho con em học hành chóng tiến tới, về là giúp vào việc nghĩa.

Công việc nhà trường do ban trị sự của hội toàn là những người có tư cách đàng dấp, sẵn lòng từ thiện vì số ít sáng cử ra trường nom.

AI ở xa có con em gửi lại học, hội sẽ trông nom gửi gắm cho ở nhà tư và theo cách tiết kiệm phải chăng.

AI có con em muốn học trường hội mau mau viết g ý cho ông VU-VAN-DU Chánh hội trường HỘI-VIỆT-NAM AI HỮU THAKKEK.

Thuốc ghê, thuốc ngựa lơ
của VINH-HUNG-TƯỜNG — Vinh
hay có tiếng
Mỗi hộp 0\$10

Hiện nay hình thế nguy cấp, đồng tiền trong nước lẫn lộn rõ như châu chấu đung, dẫn đến mấy ông triệu phú xưa nay cũng thêm rằng: không tiền, đã vậy, còn thêm mấy ông buôn bán bị trưng, tiếng nhắc sự tiếm tiền, khinh rẽ đồng tiền; nó toan rõ nhà mà mấy ông không tính cách dón rước nó, thế là cũng một dịp may!

Hiện nay có một triệu đồng bạc đi dạo khắp các nơi, các chợ, qui về tư cách là, nào muốn làm chủ 1 triệu đồng bạc ư thì lập tức là trả Việt-Thái và bán rồi sẽ trở nên một vị triệu phú vậy ư! trước ta chỉ có trả Việt-Thái là thơm ngon dễ ăn, có nhà nước thì ghê, có chủ chương lại lòi, đáng tiếng kẻ lừa mồm sàm coi Đông-Pháp, các M. PHAM-BA-HUYEN 38 Sabourca Saigon, đang chờ trả nhiệm vụ lý, hươ đồng nhiều thì lập đi, không buồn mõi gì cho có lời bằng buôn trả Việt-Thái.

thuế phân hàng, có giấy trích lục,
 báo lý theo đó mà thu. Vậy mà ở
 làng Phác-Hải, phủ Hưng-nghĩa,
 lý trưởng thu quá lạm, cứ mỗi mẫu
 là 2360. Dầu kẻ hàng nhất và tăng
 vớ phụ phí cũng không đến số ấy.
 Long thuế mỗi mẫu hàng nhất 1350
 gia 30 % 0.45
 gia 8 % 0.16
 Tăng gia 10% 0.20
 Phụ phí 2% 0.04
 2335

Vậy mà lý trưởng cơ thu 2360.
HÀ-TINH
Phủ châu lạng bở
Vụ thuế năm nay bọn lý hào làng
Đều-linh, tòng Đan-hải, Nghi-xuân,
phủ châu lạng bở nhiều không:
Thức định điền đất cả là 7023/0.

cả tiền phụ phí, và gia tăng. Từ thuế chức sắc, tiền phụ sưu Filas và tiền phần năm ngoài là 39\$76, còn lại 66\$30 chia làm 10 phần mỗi phần 66\$3, mà dân phải bỏ mỗi phần 68\$20, 10 phần trở lên 19\$20, tiền hy tiến việc gì dân không biết gì cả.

Mỗi năm dân có tiền bán lúa canh bốn mùa được 200 gđ, mỗi tháng ruộng khải phần 4 ông chủ, tiền công dân, ruộng công điền, để trợ sự thuế cho dân, năm nay các ông hào lý lấy làm gì dân không hiểu.

Trăm dân cũng đổ dầu tâm, dân chịu khổ mà mấy bậc tiền tài, nghĩa có ức không? Dân lại cần

QUẢNG-TR
Việc oan qu
Vợ thu vư
Thượng, t
Gia-linh, h

mục và tộc hiền hiệp với ty trường
thần thuật, có học thuật dã dã, có pháp
huyền và kiếm mấy lần.

Bản đảng thường đi tóa, lý
trường đi với một người lính là
không hiểu vì sao, họ gặp được
mất 903, quan bất đại hảo tức hiệu
mưu nhà đại hảo mục là và là

Bán giá rẻ hơn hết
các tiệm tơ lụa ở
TRUNG-KỲ

Tại vì: TIỆM BOMRAY mới
AU-BON-MARCHE
 115 Rue Paul-Bert, City mới ở 72 - HUE
 Bán và đổi các đồ hàng từ quần áo
 xuống máy dệt lớn trong các hãng thời
 髦 kỹ thuật nào cũng có và hàng mới lạ,
 đã bán đi bán lại.
 Bán lớn là một tiệm to lớn ở các nước
 đã bán đi bán lại to nhất **TRUNG-KY.**

Xin chú ý bên dưới đây thì rõ
Tiệm Bazar, tiệm thuốc bắc, tiệm
tạp hóa, tiệm café, tiệm bót tóc,
văn văn. Muốn dùng gạo mà không
trả tiền. Xin hãy nhìn vào đây : Mua
thuốc xẻ kiện THANH-MAI, giá rẻ
(hạ giá) mỗi gói 0\$15. THUỐC HO
BẠC-BỬU, mỗi gói 0\$10. THUỐC ĐÀN
HIỆU còn rất, hộp nhỏ 0\$12, thuốc
Chí-Linh tán, trị ban, nóng lạnh 9
0\$12. Mua bốn món thuốc này về
bán lại, mỗi tháng lợi ít lắm là 5\$00,
lấy tiền đó trả tiền gạo còn dư
là khác. Như tiệm có! NGUYỄN-THỊ
KINH mỗi tháng được huê hồng hơn
50\$, để rồi thuốc này bán chạy nhiều
hơn nữa. Công chúng hoan nghênh là
thế nào. (Ai không tin, đến hỏi cô
NGUYỄN-THỊ-KINH thì sẽ rõ). Thuốc
này bán chạy hung lắm, bất kỳ
tiệm gì ở trên ban thì có người mua
lắm, vì thuốc được nổi danh từ lâu
rồi. Dịp rất tốt, và có lợi, các nhà
bán, xin đừng bỏ qua rất rất Hướ
hồng 30% do nơi VIỆN-ĐỀ 11 quai
de la seine, HUE hay là nơi NGUYỄN
VĂN PHỔ hoặc postale n° 63 SÀI
GON.
Thuốc này có gói bán thấp, có
Đông-Pháp.

Institution Thuận-hóa
 Là một trường Pháp-việt nhận dạy cả
 học từ đứn bằng TIỂU HỌC PHÁP-VIỆT
 (Certificat d'Etudes Primaires Franco-
 indigènes) trở xuống, có chỗ cho học trò
 trẻ muốn ăn ở tại trường.
 Trường mở vào ngày 15 Septembre 1933
 Ban vào học và theo từ xin đi:
Monsieur LÊ-VĂN-CHƯƠNG
 Directeur de
L'INSTITUTION THUẬN-HÓA
Rue Dayot HUE
 (En face de la Gendarmerie nationale)

Cánh đau và đói của hai mẹ con, thật không biết nào là được cái về buồn đó!

Trong lúc bấy giờ, cái bóng đèn lila hia kia soi vào cái mặt nhợt nhạt của người mẹ, nó thêm thối lả như sao! Tiếng nói càng khàn như tiếng con ruồi bay, lại bị tiếng mưa gió rầm rì xen vào, không ai nghe được. Người mẹ chỉ mở mắt vào mặt con loan hùn, nhưng sự lờ lửng xuống mặt con, lại vượt lên lên, lấp tày vô như nhẹ nơi vai con, rồi lại thôi, con đương ngủ, làm động mất giấc ngủ ngon nh chẳng! Vừa một luồng gió, nơi tường hồ thổi vào, lại mặt ngọn đèn. Người mẹ nói: Ừ ừ! Chán đi rồi, người của mưa lạnh, trong đã mọc lên chẳng? Ngủ một giấc ra, thì mưa đã ngọt hạt, hơi lạnh buổi người, trong sáng lo lọt kia lấm lấm từ trong nhàn cây mưa mà dạt lên lên rồi.

Dưới cái cánh trắng là gió lạnh, mà bên ra cái người lờ mờ mặt trắng, trong chiều ẩm con, trời tro

40 LEBEL

0.19



plumes & poils
n'échappent pas
aux cartouches

GÉVELOT

SOCIÉTÉ FRANÇAISE
DES MUNITIONS

• Tôi và nội-nhân tôi dâng Tiên-Tân của Ngự-thầy Bội-nghiem làm. Tiên-Tân quí
đánh-được, vậy Ngươi lại gửi cho tôi 6 chai nữa (5 đồng 1 chai) .. M. TRẦN
HUONG Secrétaire des Douanes à Qui-nhon

Tôi cảm yêu, thương lắm, đồng cảm, nhưng, các quá và thuốc mấy năm hồi học ngàn
hiệu, nay dùng Tiên-Tửu, thấy khỏe mạnh, đồ ăn, ăn khỏe, mau tiêu hóa, ngủ ngon
m trong hồi các bệnh... Tiên-Tửu quả thần diệu lắm, vậy Quý-hiệu gửi cho tôi 5 c
5 đồng 1 chai). Madame Tri-Phủ NGUYỄN-VĂN-CHUNG ở Nam-Định.

Ông-Thân-Bà-Thân-đi đợc mức bệnh ho lao, xanh công âm, lại thêm quá, chết
 1 năm, đau ngực, mất lòng, mất được Tiến-Tên -> Trước đó Quỳ-chính, hàng xóm m
 1 bệnh mà ăn búp mướp, không ăn cơm -> M. TRẦN-VĂN-DÔNG, communist & Khó đi - Q
 1 Máu được Phang của người già > nhân diện làm. Người già con của tôi mắc bệnh đ
 1 m này, thấy tôi thuốc tiêu tiểu làm tiền mà vô hiệu, nay đang thuốc phong-hải c
 1 đi mua thuốc kiện kinh làm. Vậy xin gởi cho bạn thuốc này...

M. NGUYỄN-NGO-CÔNG Đền-chủ & Phan Thỉnh.

[illegible]

Một tế thuốc **PILULES PINK** thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết no là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tính nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc **PILULES PINK** là một thứ thuốc thần hiệu để chữa
hội bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới
hỏi lớn-đỏ và bệnh trở về già,
bệnh đau da-dây, bệnh nhưc
lần, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại
hầu các hãng bào chế tây.

Hòn đá kia, bị thấm là đường
Mà bị thấm đó đây là cái cảnh
anh ấy không đỡ nổi được, mà
vài ngày sau thì người mẹ bệnh
đều phải bỏ con mà theo chồng
lên xuôi!

xin nhắc lại chuyện Bão
đến đi tìm bạn :

Đi đêm đã khuya, mây bay xấp
 bóng trăng lên cao. Nơi xa
 bóng, trăng như một cây lũa
 trăng loát, trăng lên giữa trời.
 Ngọn lá một đường sao sáng,
 và hóa thành, ai cũng biết là cái
 đêm thu.

bờ sông kia, có hai cái bưng
đội vào dưới nước, mỗi bưng
nhánh thành cái bồng đèn.
Càng đi vào bờ sông, tiếng
phèo, đém lừng nghe càng rõ
trông qua xóm nhà hai bên bờ
như lấm lưa mờng nhòem mờn
phủ, đôi ba ngôi mờ mờ, khi
lờ mờ, thấp thoáng trong mây,
càng trông tỏ, có hồi mờ càn
láng bạc mờn kín. Trong lúc
hai người vừa đi vừa nói

chuyện thắm thì trên bờ sông, không phải người nào lạ đâu, ấy chính là Bà Trưng và Quốc Hoa đó.

Bà Thuần nói : Anh Quốc Hoa, gần đây anh có từ từ chừa thói không ? sao anh không nói cho tôi biết trước ? Anh với tôi giao tình mấy chục năm rồi, có chuyện gì mà lại giấu nhau ?

Lúc ấy có một người bạn da lùn trắng, đầu đội mũ rơm, chính là Chàm Bền Thuyền, mà Quốc Hoa cũng gặp ngay cùng đi trên bờ sông, tay cầm cái mũ. Bền Thuyền nói tiếp :

— Lúc anh em ta cùng học, có lời hứa rằng nhau, anh quên đi sao ? Trước 3 năm kia, một ngày về lễ mùa xuân, hai ta cùng đi chơi trên núi Tây Lĩnh, ngồi trong đầm hoa thơm cũng nói chuyện, lúc ấy cũng ước nhau làm anh em và hứa nhau rằng : nay ở trường học, cho ngày sau ra gánh việc xã hội, sẽ hành động một cách với nhau không chừa nhau gì lẫn nhau. anh quên đi sao ?

Quốc hoa : Tôi nào có quên đâu
Tôi vẫn gắng công và hể lòng trong
việc giáo dục. Địa vị tôi cũng như
ban vậy.

— Vàng, nữa như anh cũ nhớ là
kỳ hòa với nhau ngày trước, thì
việc ngày nay tất là anh phải ăn năn

Lúc ấy 2 người đi gần đến một cái cầu dài như một vòng móng voi ba chổe thuyền nhỏ, qua lại trên dòng sông, trên mặt nước lững lờ, chỉ nghe tiếng chèo xen với tiếng nước dạt dưới ba thuyền, một vài ngọn đèn hải hỏa điểm trên mặt sông, làn sóng có tiếng dợn với vầng trăng khuyết!

Bà Thuần nói: Tôi nghe nói anh ít chữ, thật là không ngờ; ông hiện trường nói việc ấy cho tôi nghe, xem có bộ thần trong mà tôi vẫn cho là nổi chữ; nên bằng bộ tôi nói nhà trọ anh đừng hỏi anh cho rõ. Chính hiện giờ đây mà dùng lời con nứa lín nhà người kia. Hay, ông Con Hoa! Đó nói trong mình anh có cảm bính gì không? Ông vẫn là người mạnh khỏe, sao nay xem

linh thần có thể tiếp tục sống?

Quốc gia này, người này
trời, thổ địa một tiếng nói! Dân có
lẽ chưa rõ đến chỗ nội tình... nơi
chưa tới. Quốc Hoa như thủy
nguyên không muốn nói. Giữa khoảng
đêm vắng trời thanh, năm ba người
sao nhấp nháy trên không! Bốn
Thuyền cũng lặng thềm, chỉ nghe
tiếng nước sóng dội trên gành đá
dai dai không nổi.

Một chỗ, Quốc hân nói lại lời trước:
Bạn đừng trách rằng tôi xu bì,
chính việc này không dính gì đến
bạn; ở trong tác với gậy, tôi cũng
không kẹp đem chuyện gì mà thường
chuyện với bạn, xin bạn tha tình.

(Còn nữa)

A black and white photograph of a rhinoceros standing in a field. The rhinoceros is facing left, with its head slightly turned towards the camera. It has a large, bulky body and a prominent horn. The background is a light, textured surface, possibly a field or a wall. The image is grainy and has a high-contrast, almost stencil-like quality.

(Còn tiếp)

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.04.005>